

Bản án số: 38/2018/HS-ST
Ngày 21/6/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ỨNG HÒA - TP HÀ NỘI**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa : Ông Nguyễn Thành Trung

Các Hội thẩm nhân dân :

Bà Nguyễn Thị Vân, cán bộ hưu trí

Ông Nguyễn Hạ Tuấn, cán bộ hưu trí

- Thư ký phiên tòa : Bà Nguyễn Thị Kim Lành - Thư ký Toà án nhân dân huyện Ứng Hoà

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ứng Hoà tham gia phiên tòa :
Bà Nguyễn Thị Khuyên - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 6 năm 2018 tại Trụ sở toà án nhân dân huyện Ứng Hoà, TP Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số : 42/2018/TLST-HS ngày 01 tháng 6 năm 2018 đối với bị cáo : **BÙI VĂN P**, Sinh năm 1985 tại Giao Hà, Giao Thủy, Nam Định; nơi cư trú : Thôn Q, xã Đ, huyện U, thành phố Hà Nội; quốc tịch : Việt Nam; dân tộc : Kinh; tôn giáo: Không. nghề nghiệp : Lao động tự do; trình độ học vấn : 9/12; con ông : Bùi Văn T, sinh năm 1960; con bà : Hoàng Thị H, sinh năm 1963; vợ: Nguyễn Thúy M, sinh năm 1982; con : có 04 con (*Lớn SN: 2004; nhỏ SN: 2017*); tiền án, tiền sự : Không; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 06/3/2018, đến ngày 15/3/2018 được thay đổi biện pháp ngăn chặn và bị áp dụng “*Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú*”, có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan : Chị Nguyễn Thúy M, sinh năm 1982; trú tại : Thôn Q,xã Đ, huyện U, TP Hà Nội, có mặt.

Người làm chứng :

- Anh Nguyễn Xuân Đ, sinh năm 1990; trú tại : Thôn N, xã Đ, huyện U, TP Hà Nội, vắng mặt.

- Anh Hoàng Văn G, sinh năm 1970; trú tại : Thôn A, xã H, huyện U, TP Hà Nội, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN :

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau : Khoảng 18 giờ ngày 06/3/2018, Tổ công tác Công an huyện Ứng Hoà và Công an xã Hoà Phú đang làm nhiệm vụ tại đường 21B thuộc địa phận An Phú, Hoà Phú, Ứng Hoà, Hà Nội, phát hiện Bùi Văn P đang điều khiển xe mô tô Wave RSX, biển kiểm soát : 29Y3 - 001.56 chở Nguyễn Xuân Đức có biểu hiện nghi vấn. Tổ công tác yêu cầu P dừng xe kiểm tra và đã thu giữ tại tay trái của Bùi Văn Phương 01 gói nhỏ bên ngoài bọc bằng giấy. Tại chỗ, P trình bày gói nhỏ đó là ma túy vừa mua được của một người không quen biết để sử dụng cho bản thân. Lực lượng Công an đã tiến hành lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang và thu giữ vật chứng gồm:

- 01 gói bên ngoài bọc bằng giấy, bên trong có bột màu trắng được niêm phong trong phong bì thư đề mẫu A1;
- 01 xe mô tô WaveRSX BKS: 29Y3 - 001.56 đã cũ;
- 01 điện thoại di động Nokia màu đen, đã cũ.

Quá trình điều tra đã làm rõ: Trước khi bị bắt, khoảng 16 giờ 30 phút ngày 06/3/2018, Bùi Văn P đang ở nhà thì có bạn mới quen, P không biết tên, địa chỉ người này ở đâu gọi điện và rủ đi mua ma túy về sử dụng chung. P đồng ý và hẹn Q ở Dốc Quàn, Hoà Phú, Ứng Hòa thì gặp 02 người đàn ông; trong đó có người đã gọi điện và người đàn ông sau này biết tên là Đ và Q. Tại đây, Q đưa cho P 400.000đ (*bốn trăm nghìn đồng*) để đi mua ma túy và bảo cho Đ đi cùng; Đ không biết Q bảo P đi mua ma túy. P cầm tiền và chở Đ đi tới địa phận Nam Dương, Hoà Nam thì dừng xe và bảo Đ đứng đợi; P đi bộ xuống một ngõ nhỏ và tìm mua được 01 gói ma túy của một người đàn ông không quen biết và cầm ở tay trái rồi đi bộ lên chỗ Đ đang đứng. Sau đó, P chở Đ quay lại chỗ Q trên đường đi thì bị bắt giữ như đã nêu trên.

Ngày 06/3/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Ứng Hòa ra Quyết định trưng cầu giám định số 59 tại phòng PC54 - Công an Thành phố Hà Nội đối với vật chứng thu giữ của Bùi Văn P. Tại bản kết luận giám định số 1729/KLGD-PC54 ngày 14/3/2018 Kết luận: *Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy (Mẫu A1) là ma túy loại Heroine, khối lượng: 0,413 gam.*

Với hành vi nêu trên, tại bản Cáo trạng số : 38/CT - VKS ngày 30/5/2018 Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Ứng Hoà truy đã truy tố bị cáo Bùi Văn P về tội : “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa : Đại diện VKS giữ nguyên quan điểm truy tố cả về tội danh nội dung cũng như điều luật, khoản áp dụng như trên, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm năm 2015, xử phạt bị cáo Bùi Văn P từ 15 tháng tù đến 18

tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án được trừ thời hạn tạm giam từ ngày từ ngày 06/3/2018 đến ngày 15/3/2018 ; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự. Về xử lý vật chứng : Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy số ma túy sau giám định gửi trả lại; tịch thu sung ngân sách nhà nước chiếc điện thoại di động bị cáo sử dụng vào việc phạm tội (*Tình trạng theo biên bản giao nhận giữa cơ quan Công an đến Chi cục thi hành án dân sự huyện Ứng Hòa ngày*). Về án phí : Căn cứ Điều 135; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội : Buộc bị cáo Bùi Văn P phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn*) đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Căn cứ vào những chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, khách quan, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo, người làm chứng, người tham gia tố tụng khác .

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN :

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau :

[1] Tại phiên toà bị cáo nhận tội như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát đã qui kết. Xét thấy lời nhận tội của bị cáo phù hợp biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng đã thu giữ được, bản kết luận giám định, người làm chứng và các tài liệu khác đã được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận : Chiều ngày 06/3/2018 Bùi Văn P đến khu vực thôn Nam Dương, Hòa Nam, Ứng Hòa, Hà Nội tìm mua được gói ma túy với giá 400.000đ của một người không quen biết, trên đường về bị lực lượng công an kiểm tra bắt giữ. Kết quả giám định vật chứng trên là ma túy loại Heroin, khối lượng là 0,413 gam. Tại cơ quan điều tra Phương khai số tiền đi mua ma túy là của người bạn mới quen đưa để mua về cùng sử dụng.

[2] Bằng hành vi mua, cất giữ trái phép chất ma túy nêu trên nhằm mục đích sử dụng của Bùi Văn P. Đối chiếu với quy định của pháp luật thì bị cáo đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Vì vậy Viện trưởng viện kiểm sát nhân dân huyện Ứng Hoà truy tố bị cáo với hành vi và điều, khoản, tội danh trong cáo trạng là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý và sử dụng chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự xã hội, là nguyên nhân phát sinh các tội phạm khác. Vì vậy cần phải áp dụng mức hình phạt tù nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo, phù hợp với tích chất, mức độ của hành vi phạm tội.

Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xét thấy quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, khi quyết định hình phạt.

[4] Hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, bị cáo là người nghiện chất ma túy nên Tòa không áp dụng hình phạt bổ sung (Phạt tiền) theo khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[5] Đối với người nhờ P đi mua hộ ma túy: Tại Cơ quan Điều tra, P khai nhận mới quen khoảng 05 ngày; ngoài ra không biết tên tuổi cụ thể và địa chỉ ở đâu. P chỉ nhớ người này có đặc điểm khoảng 30 tuổi, cao khoảng 1,65m, tóc đen, da ngăm đen. Nguyễn Xuân Đ khai người này tên Q, còn không biết địa chỉ ở đâu. Ngoài lời khai của P và Đ thì không có tài liệu nào xác định được đối tượng nhờ P đi mua hộ ma túy. Do vậy, Cơ quan Điều tra không làm rõ được để xử lý trong vụ án.

[6] Đối với Nguyễn Xuân Đ : Ngày 06/3/2018 Đức đi cùng với Q, khi gặp P, Q bảo Đ ngồi sau xe mô tô của P. Khi Q đưa tiền và nhờ P đi mua hộ ma túy, Đ cũng không biết. Do vậy, không đủ căn cứ để xem xét trách nhiệm hình sự đối với Đức trong vụ án này.

[7] Đối với người đàn ông bán ma túy cho Bùi Văn P : P không biết lai lịch cụ thể của người này. Do vậy, Cơ quan điều tra không có đủ căn cứ xác minh làm rõ để xử lý.

[8] Xử lý vật chứng :

- Đối với 01 xe mô tô Honda Wave RSX màu trắng đen BKS: 29Y3 - 001.56 qua điều tra làm rõ của chị Nguyễn Thúy M (Vợ P) khi P sử dụng đi mua ma túy chị M không biết nên không có lỗi, mặt khác xe không chuyên dùng vào việc phạm tội, chị có đơn xin lại xe. Ngày 17/4/2018, Cơ quan CSĐT - Công an huyện Ứng Hòa đã ra quyết định xử lý vật chứng số 34 trả lại chiếc xe mô tô trên cho chị M là có căn cứ.

- Đối với chiếc điện thoại Nokia màu đen đã cũ Cơ quan CSĐT - Công an huyện Ứng Hòa đã làm rõ chiếc điện thoại này là của bị cáo, Phương sử dụng để liên lạc trao đổi để đi mua ma túy nên cần tịch thu, phát mại sung vào Ngân sách nhà nước.

- Số Hêrôin sau khi giám định niêm phong gửi trả lại đây là vật chứng của vụ án, cần tịch thu tiêu huỷ là phù hợp với điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[9] Về án phí, quyền kháng cáo : Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm - Theo Điều 135;136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định tại các Điều 331; 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH :

1. Tuyên bố bị cáo Bùi Văn P phạm tội : Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt : Bùi Văn P 12 (Mười hai) tháng tù, thời điểm chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/3/2018 đến ngày 15/3/2018.

2. Về xử lý vật chứng : Căn cứ khoản 1; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Tịch thu tiêu huỷ vật chứng của vụ án là số Hêrôin sau giám định gửi lại, đựng trong 01 (một) phong bì niêm phong đề Công an thành phố Hà Nội, đơn vị Công an huyện Ứng Hoà; mặt bên có chữ ký của giám định viên Phạm Đình Đạo và Bùi Văn P, dấu của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Ứng Hòa tại các mép niêm phong.

- Tịch thu, phát mại sung vào ngân sách nhà nước : 01chiếc điện thoại Nokia màu đen đã cũ có số IMEL-SV357168063573046-03.

(Tình trạng, đặc điểm các vật chứng trên theo biên bản bàn giao, nhận vật chứng ngày 13/6/2018 giữa cơ quan công an đến Chi cục thi hành án dân sự huyện Ứng Hoà quản lý).

3. Về án phí : Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội : Bị cáo Bùi Văn P phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn) đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

4.Về quyền kháng cáo : Căn cứ các Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chỉ được quyền kháng cáo liên quan trực tiếp đến quyền lợi của mình*)./.

Nơi nhận :

- TANDTP Hà Nội;
- VKSND; Công an huyện Ứng Hòa;
- Chi cục T.H.ADS huyện Ứng Hoà;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu : Hồ sơ vụ án; VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thành Trung